TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN LẠC** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2018/HS-ST
Ngày 27- 11- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: Ông Hoàng Minh Tuấn

- *Các Hội thẩm nhân dân*: 1/ Ông Đỗ Hồng Phúc

2/ Bà Phạm Thị Phương Linh

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Vũ Văn Tiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà***: Ông Kim Bách Chiến- Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2018/HSST ngày 27 tháng 9 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2018/QĐXXHS-ST ngày 18 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1/ Dương Thanh T (tên gọi khác không), sinh ngày 25/7/1992 tại: Khu I, thôn Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Khu I, thôn Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Đức A và bà Triệu Thị L; có vợ là chị Nguyễn Thị H và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

2/ Dương Văn C (tên gọi khác không), sinh ngày 22/10/1988 tại: Khu II, thôn Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Khu II, thôn Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn B và bà Triệu Thị TH; có vợ là chị Nguyễn Thị Q và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

3/ Dương Văn TR (tên gọi Dương Văn CH), sinh ngày 14/6/1988 tại: Khu I, thôn Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Khu I, thôn Đ, thị trấn Y,

huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Đức A và bà Triệu Thị L; có vợ là chị Phạm Thị D và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/8/2018 đến ngày 07/9/2018 tại ngoại (có mặt).

- *Người bị hại*:

Bà Lê Thị E, sinh năm 1969(có mặt)

Địa chỉ: Khu I, thôn Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Triệu Thị L, sinh năm 1969 (có mặt)

Địa chỉ: Khu I, thôn Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/8/2017, bà E thuê thợ thi công xây dựng nhà xưởng trên thửa đất thổ cư của gia đình và một phần đất thuê của bà Đ tại xứ ĐĐ. Cho rằng bà E xây dựng nhà xưởng lấn chiếm đất ruộng của gia đình mình nên ông Dương Đức A, sinh năm 1963 và vợ là bà Triệu Thị L cùng các con là Dương Văn TR, Dương Thanh T thường xuyên ra ngăn cản, yêu cầu bà E tháo dỡ đồng thời có đơn gửi UBND thị trấn Y đề nghị giải quyết. Ngày 13/8/2017 sau khi xây dựng nhà xưởng xong, bà Lê Thị E nhờ con rể là anh Phạm Quốc V, sinh năm 1986 ở khu I Đoài, thị trấn Y đứng ra làm hợp đồng mua 02 chiếc máy khắc nhãn hiệu CNC 3525 x 12 và CNC 3220 x 10 của Công ty C CNC trụ sở tại xã P, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh với giá 435.000.000đ về lắp đặt trong xưởng. Khoảng 08h ngày 14/8/2017, ông A, bà Triệu Thị L cùng các con là TR, T, Dương Thị E, sinh năm 1990, con rể là Phùng Quốc P, sinh năm 1991 ở thị trấn V, các anh chị là ông Dương Văn B, sinh năm 1954, bà Triệu Thị TH, sinh năm 1958, Dương Văn C, sinh năm 1988 đều ở khu II Đông, thị trấn Y và Phạm Văn N, sinh năm 1990 ở khu I Đông, thị trấn Y ra nhà xưởng của gia đình bà Lê Thị E. Tới nơi, ông A và bà Triệu Thị L yêu cầu bà Lê Thị E phải tháo dỡ nhà xưởng nhưng bà E không đồng ý dẫn đến 02 bên cãi chửi nhau. Do bực tức nên T cầm 02 chiếc búa tạ (do T mang theo từ trước) đi vào trong khu đất ruộng liền kề nhà xưởng của gia đình bà E. T đặt 01 chiếc búa cán bằng gỗ xuống đất rồi 02 tay cầm chiếc búa tạ cán bằng sắt đập phá bờ tường gần vị trí cửa phụ nhà xưởng. Thấy vậy, C cũng đi đến chỗ T cầm chiếc búa tạ chuôi gỗ tham gia đập phá bờ tường nhà xưởng của

gia đình bà E. Sau khi đập khoảng 2, 3 phát thì C cầm búa đi đến gần vị trí T đang đập phá. Thấy cửa phụ nhà xưởng dựng khung chắn bằng sắt, C dùng tay hạ khung sắt này xuống đất rồi cầm chiếc búa tạ đi ra ngoài đưa lại cho TR để TR cùng T tiếp tục đập phá còn C đứng ngoài xem. Thấy vậy, mọi người trong gia đình bà Lê Thị E đã điện báo cho chính quyền đến giải quyết. Khoảng 30 phút sau, khi Cơ quan chức năng đến hiện trường thì các đối tượng không đập phá nữa, T tiếp tục tháo dỡ 04 tấm tôn dùng làm tường rào đưa cho TR hạ xuống đất rồi cùng nhau bỏ về.

Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Yên Lạc đã tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định: Nhà xưởng của gia đình bà Lê Thị E bị đổ vỡ 01 trụ tường kích thước (0,2 x 0,2 x 02)m, 01 đoạn tường xây bằng gạch kích thước (6,05 x 1,04)m. Quá trình các đối tượng dùng búa tạ đập phá bờ tường thì 01 số mẩu gạch vỡ, xi măng, vôi vữa văng vào bên trong nhà xưởng làm trầy xước, bục rách góc bên phải tấm tôn ốp thành máy, móp mép 02 thanh nhôm mặt sàn chiếc máy khắc ký hiệu CNC 3525 x 12 khiến máy không hoạt động được.

Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Yên Lạc có Văn bản số: 33/2018/KL-ĐG ngày 26/4/2018 kết luận: Tổng giá trị tài sản các đối tượng gây thiệt hại cho gia đình bà Lê Thị E bằng 14.200.000đ (mười bốn triệu hai trăm nghìn đồng chẵn), gồm: Công lắp đặt, nguyên vật liệu, chi phí thay mới… 02 thanh kim loại mặt sàn chiếc máy khắc ký hiệu CNC 3525 x 12 bằng 5.000.000đ, tấm tôn ốp thành máy bằng 7.000.000đ, đoạn tường xây bằng gạch nung bằng 2.200.000đ.

Quá trình điều tra, ngày 14/8/2018, Dương Văn T đã đến Công an huyện Yên Lạc đầu thú và khai nhận rõ về hành vi phạm tội của bản thân đồng thời tự nguyện giao nộp 02 chiếc búa tạ là vật chứng của vụ án.

Quá trình điều tra làm rõ ông Dương Đức A, bà Triệu Thị L có tham gia vào việc cãi chửi nhau với bà Lê Thị E, tuy nhiên không có hành động gì chỉ đạo, giúp sức hay kích động các bị cáo đập phá tài sản của gia đình bị hại nên không đủ căn cứ xác định ông A, bà E tham gia vụ án với vai trò đồng phạm nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hình sự. Khi sự việc xảy ra thì chị Dương Thị E, anh Phùng Quốc P, ông Dương Văn B, bà Triệu Thị TH, anh Phạm Văn N cũng có mặt tại hiện trường nhưng không liên quan và không tham gia cùng các bị cáo Dương Thanh T, Dương Văn TR, Dương Văn C thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm Dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bà Triệu Thị L đã thay mặt gia đình đến xin lỗi, tự nguyện bồi thường cho bà Triệu Thị L số tiền

14.200.000đ, trong đó: Bị cáo TR và T mỗi người góp 5.000.000đ, bị cáo C góp 4.200.000đ. Đến nay, bà Lê Thị E không có yêu cầu, đề nghị gì về Dân sự đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Đối với số vật chứng Cơ quan điều tra thu giữ gồm: 02 chiếc USB do anh Phạm Quốc V và chị Dương Thị Y giao nộp cùng 02 chiếc đĩa DVD (do Cơ quan giám định sao lưu) ghi lại hình ảnh diễn biến sự việc chuyển theo hồ sơ; 02 chiếc búa tạ thu giữ của Dương Thanh T là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 58/CT- VKS ngày 25/9/2018, thể hiện: Hành vi nêu trên của các bị cáo Dương Thanh T, Dương Văn C và Dương Văn TR đã phạm vào tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 143 BLHS 1999 (sửa đổi, bổ sung 2009. Tuy nhiên căn cứ khoản 3 Điều 7 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017), áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội nên Viện kiểm sát nhân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố các bị cáo T, C và TR về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại phiên toà vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Dương Văn T, Dương Văn TR và Dương Văn C. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Văn T từ 13 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, Dương Văn TR và Dương Văn C mỗi bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù cho hưởng án treo.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Do mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất đai, khoảng 08h ngày 14/7/2017 các bị cáo Dương Thanh T, Dương Văn TR và Dương Văn C đã dùng búa tạ đập phá nhà xưởng, gây hư hỏng một số tài sản của gia đình bà Lê Thị E ở khu I Đ, thị trấn Y, huyện Y. Theo kết luận định giá tổng giá trị tài sản các bị cáo gây thiệt hại là 14.200.000đ.

[2]. Xét lời khai của bị cáo Dương Văn T và các đồng phạm phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác. Do vậy, hành vi của bị cáo Dương Văn T và các đồng phạm đã phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 143 BLHS 1999 (sửa đổi, bổ sung 2009). Tuy nhiên, căn cứ khoản 3 Điều 7 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017), áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội nên xét xử các bị cáo T, C và TR về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017). Như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ.

Khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào... cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000đ đến dưới 50.000.000đ..., thì bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến 03 năm".

Xét tính chất vụ án ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Dương Văn T là người đầu tiên đập phá nhà xưởng của gia đình bà Lê Thị E, tiếp đó là C và TR cũng trực tiếp tham gia đập phá tài sản cùng T. Tổng giá trị tài sản các bị cáo gây hư hỏng là 14.200.000đ. Do vậy, cần xử phạt mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và hậu quả mà các bị cáo đã gây ra. Mục đích giáo dục riêng các bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo có nhân thân tốt lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo đều có nơi cư trú ổn định, rõ ràng; sau khi sự việc xảy ra các bị cáo đã tích cực bồi thường khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra với tổng số tiền là 14.200.000đ (trong đó bị cáo T và TR mỗi người 5.000.000đ, bị cáo C 4.200.000đ); quá trình điều tra và tại phiên toà, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo T ra đầu thú. Do vậy, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét thấy, chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho

hưởng án treo đối với các bị cáo cũng đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ý thức chấp hành pháp luật.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật Hình sự: *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng*....Xét thấy, các bị cáo Dương Văn T, Dương Văn TR và Dương Văn C đều có nghề nghiệp tự do, thu nhập thấp không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Dương Văn T, Dương Văn TR và Dương Văn C đã bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 14.200.000đ (trong đó bị cáo T và TR mỗi người 5.000.000đ, bị cáo C 4.200.000đ) bị hại không yêu cầu gì khác. Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5]. Đối với những người khác không tham gia hủy hoại tài sản của gia đình bà Lê Thị E nên Cơ quan điều tra không xử lý. Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét

[6]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 búa tạ các bị cáo dùng vào việc phạm tội.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8]. Về án phí: Các bị cáo Dương Văn T, Dương Văn TR và Dương Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Dương Văn T, Dương Văn TR và Dương Văn C phạm tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*".

1/ Áp dụng: khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Dương Văn T, Dương Văn TR và Dương Văn C.

- Xử phạt bị cáo Dương Văn T 01(một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02(hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Dương Văn TR (tên gọi khác là Dương Văn CH) 09(chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01(một) năm 06(sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Dương Văn C 09(chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01(một) năm 06(sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Dương Văn T, Dương Văn TR và Dương Văn C cho Uỷ ban nhân dân thị trấn Y, huyện Yên Lạc, Vĩnh Phúc giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

2/ Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 02 búa tạ.

4/ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Dương Văn T, Dương Văn TR và Dương Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án, thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Yên Lạc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THAHS huyện Yên Lạc;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND nơi b/c cư trú;
- Các bị cáo;
- Lưu HS + THAHS.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hoàng Minh Tuấn